

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5395/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân quận, huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 6374/TTr-SGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 04 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân quận, huyện.

Danh mục và nội dung chi tiết của các quy trình nội bộ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tại địa chỉ <https://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/KenhTin/Quy-trinh-noi-bo-TTHC.aspx>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt là cơ sở để xây dựng quy trình điện tử, thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính trên Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP tại các cơ quan, đơn vị.

2. Cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm:

a) Công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại trụ sở nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

b) Tuân thủ theo quy trình nội bộ đã được phê duyệt khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; không tự đặt thêm thủ tục, giấy tờ ngoài quy định pháp luật.

c) Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính chính được phê duyệt mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ khi có biến động theo quy định pháp luật; không công khai quy trình nội bộ đã hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phong

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN, HUYỆN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5395/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

STT	Tên quy trình nội bộ
Lĩnh vực đường bộ	
1	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
2	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
3	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
4	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

QUY TRÌNH 1**Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu
trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5395/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Đơn đề nghị cấp giấy phép thi công công trình (theo mẫu)	01	Bản chính
02	Văn bản chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền.	01	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu (Đối với Văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý có sử dụng hệ thống văn bản điện tử liên thông thì chỉ cần bản sao)
03	Bản thiết kế bản vẽ thi công, trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông đã được phê duyệt theo quy định. Bản vẽ thiết kế bao gồm các thành phần như sau: bình đồ, trắc dọc, trắc ngang, vị trí đoạn tuyến có xây dựng công trình, thể hiện đầy đủ tọa độ, cao độ theo hệ tọa độ chuẩn Quốc gia. Các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ vị trí các công trình hiện hữu nằm trong khu vực xây dựng công trình và khu vực ảnh hưởng bởi việc xây dựng công trình, trong đó thành phần hồ sơ đính kèm theo các tập tin định dạng *.dwg và *.pdf hoặc tương tự nhằm phục vụ cập nhật dữ liệu (các tập tin không bắt buộc phải có trong thành phần hồ sơ) *Đối với các công trình có quy mô nhỏ	02	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu

<p>như: gắn đồng hồ nước riêng lẻ của tổ chức, cá nhân, hồ sơ đầu nối thoát nước vào hệ thống chung của tổ chức, cá nhân; Thành phần hồ sơ thiết kế không bao gồm trắc dọc, trắc ngang, tọa độ, cao độ tuyệt đối.</p>		
---	--	--

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận Một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, đơn vị	Giờ hành chính	Theo Mục I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị thành phần hồ sơ theo mục I. - Nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện.
	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện		<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 - BM 02 - BM 03 - Theo Mục I 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01; thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02. - Trường hợp từ chối

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
					tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.
B2	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện	0,5 ngày làm việc	- Theo Mục I	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định thành phần hồ sơ. - Chuyển giao hồ sơ đến phòng quản lý đô thị.
B3	Phân công xử lý	Phòng quản lý đô thị	0,5 ngày làm việc (02 giờ)	- Theo Mục I	Phòng quản lý đô thị tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ.
B4	Đề xuất kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên-thụ lý	03 ngày làm việc	- Theo Mục I - Hồ sơ trình: + Tờ trình của chuyên viên + Dự thảo Giấy phép hoặc Văn bản trả lời từ chối cấp phép	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ tiến hành xem xét, tổng hợp và đề xuất kết quả giải quyết hồ sơ: + Nếu hồ sơ đạt: soạn Tờ trình, dự thảo Văn bản chấp thuận, dự thảo Giấy phép. + Nếu hồ sơ không đạt: dự thảo Văn bản từ chối, nêu rõ lý do. - Trình Lãnh đạo Phòng xem xét.
B5	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Phòng	1,5 ngày làm việc	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Dự thảo Giấy phép hoặc Văn bản trả lời từ	- Lãnh đạo phòng xem xét hồ sơ ký Tờ trình và ký nháy Giấy phép hoặc ký nháy Văn bản từ chối. - Chuyển trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
				chối cấp phép	quận, huyện duyệt ký.
B6	Duyệt ký	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện	01 ngày làm việc	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Giấy phép hoặc Văn bản trả lời từ chối cấp phép	- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét hồ sơ ký duyệt Giấy phép hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Văn thư Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, huyện
B7	Ban hành văn bản	Văn thư Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, huyện	0,5 ngày làm việc	Giấy phép hoặc Văn bản trả lời từ chối cấp phép	- Lấy số, vào sổ, đóng dấu Giấy phép hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện
B8	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện	Theo Giấy hẹn	Giấy phép hoặc Văn bản trả lời từ chối cấp phép	- Trả kết quả cho tổ chức, đơn vị. - Thống kê, theo dõi lưu trữ hồ sơ theo quy định.

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị Cấp giấy phép thi công công trình

V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối giải quyết tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Đơn đề nghị Cấp giấy phép thi công công trình
5	//	Các hồ sơ khác theo văn bản pháp quy hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 về việc ban hành Quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định 30/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG,
CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG NGANG**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

(..1..)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(..2..)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐƯỜNG NGANG
(TẠI ..3..)**

Kính gửi: (..4..)

Căn cứ Giấy phép xây dựng (cải tạo, nâng cấp) đường ngang tại....(3)....., số
ngày tháng năm của (4)..... cấp cho(2)...

(...2...) đề nghị được gia hạn thời gian xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang;
(nêu rõ lý do đề nghị gia hạn).

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

- (...5...)

(...2...) cam kết thực hiện theo đúng giấy phép được cấp, quyết định gia hạn giấy phép
và quy định của pháp luật có liên quan.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ GIA HẠN**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

-

-

- Lưu:

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).*
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng công trình.*
- (3) Ghi lý trình, tên tuyến đường sắt.*
- (4) Tên cơ quan đã cấp giấy phép.*
- (5) Các văn bản, bản vẽ liên quan (nếu có)./.*

QUY TRÌNH 2**Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình
thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5395/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu (theo mẫu);	01	Bản chính
02	<p>Bản thiết kế bản vẽ thi công, trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông đã được phê duyệt theo quy định. Bản vẽ thiết kế bao gồm các thành phần như sau: bình đồ, trắc dọc, trắc ngang, vị trí đoạn tuyến có xây dựng công trình, thể hiện đầy đủ tọa độ, cao độ theo hệ tọa độ chuẩn Quốc gia. Các bản vẽ phải thể hiện đầy đủ vị trí các công trình hiện hữu nằm trong khu vực xây dựng công trình và khu vực ảnh hưởng bởi việc xây dựng công trình, trong đó thành phần hồ sơ đính kèm theo các tập tin định dạng *.dwg và *.pdf hoặc tương tự nhằm phục vụ cập nhật dữ liệu (các tập tin không bắt buộc phải có trong thành phần hồ sơ);</p> <p>*Trường hợp công trình xây dựng trong phạm vi dải phân cách giữa đường bộ phải có thông tin về khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu đến mặt đất, từ công trình đến mép ngoài dải phân cách giữa.</p>	02	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu

03	Trường hợp hồ sơ thiết kế là hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công, đối với công trình xây lắp qua cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ phức tạp khác, phải có Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế;	01	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu
----	--	----	--

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận Một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, đơn vị	Giờ hành chính	Theo Mục I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị thành phần hồ sơ theo mục I. - Nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện.
	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện		<ul style="list-style-type: none"> - BM 01 - BM 02 - BM 03 - Theo Mục I 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01; thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02. - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B2	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Theo Mục I	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định thành phần hồ sơ. - Chuyển giao hồ sơ đến phòng quản lý đô thị.
B3	Phân công thụ lý hồ sơ	Phòng quản lý đô thị	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Theo Mục I	Phòng quản lý đô thị tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ.
B4	Đề xuất kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên-thụ lý	07 ngày làm việc	- Theo Mục I - Hồ sơ trình: + Tờ trình của chuyên viên + Dự thảo Văn bản chấp thuận, dự thảo Giấy phép hoặc Văn bản từ chối	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ tiến hành xem xét, tổng hợp và đề xuất kết quả giải quyết hồ sơ: + Nếu hồ sơ đạt: soạn Tờ trình, dự thảo Văn bản chấp thuận, dự thảo Giấy phép. + Nếu hồ sơ không đạt: dự thảo Văn bản từ chối, nêu rõ lý do. - Trình Lãnh đạo Phòng xem xét.
B5	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Phòng	01 ngày làm việc	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Dự thảo Văn bản chấp thuận, dự thảo Giấy phép hoặc Văn bản từ chối	- Lãnh đạo phòng xem xét hồ sơ ký Tờ trình và ký nháy Văn bản chấp thuận, ký nháy Giấy phép hoặc ký nháy Văn bản từ chối. - Chuyển trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện duyệt ký.

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B6	Duyệt ký	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện	01 ngày làm việc	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Văn bản chấp thuận, Giấy phép hoặc Văn bản từ chối	- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét hồ sơ ký duyệt Văn bản chấp thuận, Giấy phép hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Văn thư Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, huyện.
B7	Ban hành văn bản	Văn thư Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, huyện	0,5 ngày làm việc	Văn bản chấp thuận, Giấy phép hoặc Văn bản từ chối	- Lấy số, vào sổ, đóng dấu Giấy phép hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện.
B8	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện	Theo Giấy hẹn	Văn bản chấp thuận, Giấy phép hoặc Văn bản từ chối	- Trả kết quả cho tổ chức, đơn vị. - Thống kê, theo dõi lưu trữ hồ sơ theo quy định.

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu

V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối giải quyết tiếp nhận hồ sơ
4	BM 04	Đơn đề nghị Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu
5	//	Các hồ sơ khác theo văn bản pháp quy hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 về việc ban hành Quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định 30/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN XÂY DỰNG CÙNG THỜI ĐIỂM VỚI
CẤP PHÉP THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU TRONG
PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018
của Ủy ban nhân dân thành phố)*

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 201...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN XÂY DỰNG CÙNG THỜI ĐIỂM VỚI CẤP
PHÉP THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU TRONG PHẠM
VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công ...(3)...

Kính gửi:(4).....

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2016 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Quyết định số .../2018/QĐ-UBND ngày tháng năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số

09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh,

- Căn cứ (...5..).

- (...2....) đề nghị được Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công (...6...) tại (...7...). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ...tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...5...) (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư).

+ (...8...) (bản chính).

+ (...9...)

(...2...) xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận. Đồng thời (...2...) xin cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, hạn chế ùn tắc giao thông đến mức cao nhất và không gây ô nhiễm môi trường.

(...2...) xin cam kết thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế đã được (...10...) phê duyệt và tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

Thông tin các đơn vị liên quan:

Thông tin các đơn vị liên quan:

- Công ty tư vấn giám sát: ...(11)...; họ và tên giám sát trưởng ...; số điện thoại liên lạc: ...(12)...

- Công ty thi công: ...(13)...; họ và tên chỉ huy trưởng công trình:...; số điện thoại liên lạc: ...(14).../.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

-

- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp phép thi công (công trình hoặc thi công trên đường bộ đang khai thác);
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép,; ví dụ “Cấp phép thi công đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Quốc lộ 1, Quận 12”.
- (4) Tên cơ quan cấp phép thi công (Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân các quận, huyện);
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng hoặc chấp thuận thiết kế công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền.
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép thi công.
- (7) Ghi đầy đủ lý trình, tên đường/quốc lộ, thuộc địa bàn quận/huyện nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt
- (9) Các tài liệu khác nêu (...2...) thấy cần thiết.
- (10) Cơ quan phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công.
- (11) Tên đơn vị tư vấn giám sát
- (12) Số điện thoại bàn của công ty và điện thoại di động của giám sát trưởng.
- (13) Tên đơn vị thi công
- (14) Số điện thoại bàn của công ty và điện thoại di động của chỉ huy trưởng./.

QUY TRÌNH 3**Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu****trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5395/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng công trình (theo mẫu)	01	Bản chính
02	Hồ sơ thiết kế, trong đó có bình đồ, trắc dọc, trắc ngang, vị trí đoạn tuyến có xây dựng công trình, thể hiện đầy đủ tọa độ (theo hệ VN 2000), cao độ (theo mốc cao độ Hòn Dấu). Bản vẽ phải thể hiện đầy đủ vị trí các công trình hiện hữu nằm trong khu vực xây dựng công trình và khu vực ảnh hưởng bởi việc xây dựng công trình có xác nhận của đơn vị quản lý công trình ngầm hiện hữu, trong đó thành phần hồ sơ đính kèm theo các tập tin định dạng *.dwg và *.pdf hoặc tương tự nhằm phục vụ cập nhật dữ liệu (các tập tin không bắt buộc phải có trong thành phần hồ sơ) *Trường hợp công trình xây dựng trong phạm vi dải phân cách giữa đường bộ phải có thông tin về khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu đến mặt đất, từ công trình đến mép ngoài dải phân cách giữa.	01	Bản chính
03	Trường hợp hồ sơ thiết kế là hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công, đối với công trình xây lắp qua cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ phức tạp khác, phải có Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế.	01	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận Một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, đơn vị	Giờ hành chính	- Theo Mục I	- Chuẩn bị thành phần hồ sơ theo mục I. - Nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện.
	Kiểm tra hồ sơ	Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện		- BM 01 - BM 02 - BM 03 - Theo Mục I	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01; thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: Hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02. - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.
B2	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa - Ủy ban	0,25 ngày làm	- Theo Mục I	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định thành

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
		nhân dân quận, huyện	việc (02 giờ)		phần hồ sơ. - Chuyển giao hồ sơ đến phòng quản lý đô thị.
B3	Phân công thụ lý hồ sơ	Phòng quản lý đô thị	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	- Theo Mục I	Phòng quản lý đô thị tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ.
B4	Đề xuất kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên-thụ lý	4,5 ngày làm việc	- Theo Mục I - Hồ sơ trình: + Tờ trình của chuyên viên + Dự thảo Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ chối	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ tiến hành xem xét, tổng hợp và đề xuất kết quả giải quyết hồ sơ: + Nếu hồ sơ đạt: soạn Tờ trình, dự thảo Văn bản chấp thuận. + Nếu hồ sơ không đạt: dự thảo Văn bản từ chối, nêu rõ lý do. - Trình Lãnh đạo Phòng xem xét.
B5	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Phòng	0,5 ngày làm việc	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Dự thảo Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ chối	- Lãnh đạo phòng xem xét hồ sơ ký Tờ trình và ký nháy Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện duyệt ký.
B6	Duyệt ký	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận,	01 ngày làm việc	- Theo Mục I - Hồ sơ trình - Văn bản	- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét hồ sơ ký duyệt Văn bản

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
		huyện		chấp thuận hoặc Văn bản từ chối	chấp thuận, 2 hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Văn thư Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, huyện.
B7	Ban hành văn bản	Văn thư Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, huyện	0,5 ngày làm việc	Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ chối	- Lấy số, vào sổ, đóng dấu Giấy phép hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện.
B8	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện	Theo Giấy hẹn	Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ chối	- Trả kết quả cho tổ chức, đơn vị. - Thống kê, theo dõi lưu trữ hồ sơ theo quy định.

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1.	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2.	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3.	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4.	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu

V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1.	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2.	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3.	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối giải quyết tiếp nhận hồ sơ
4.	BM 04	Đơn đề nghị Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu
5.	//	Các hồ sơ khác theo văn bản pháp quy hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 về việc ban hành Quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định 30/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TRONG PHẠM VI BẢO
VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014
của Ủy ban nhân dân thành phố)*

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ (1) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHỦ ĐẦU TƯ (2) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 201...

V/v: đề nghị chấp thuận xây
dựng công trình(3)

Kính gửi: (4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- (....5.....)
- (....2.....) đề nghị được chấp thuận xây dựng công trình (....6....) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của (....7.....).

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

- Hồ sơ thiết kế của (....6....);
- Bản sao (....8....) Báo cáo kết quả thẩm tra Hồ sơ thiết kế của (....6....) do (....9....) thực hiện.
- (....10....)

- (.....2.....) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Địa chỉ liên hệ:.....

Số điện thoại:.....

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Công văn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có)
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng công trình.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, tên đường, địa điểm; ví dụ “Chấp thuận xây dựng đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường Điện Biên Phủ, thuộc địa bàn quận Bình Thạnh”
- (4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình (Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân các quận, huyện)
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình của cấp có thẩm quyền.
- (6) Ghi rõ, đầy đủ tên, nhóm dự án của công trình.
- (7) Ghi rõ tên đường, cấp kỹ thuật của đường hiện tại và theo quy hoạch, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải tuyến đường, các vị trí cắt ngang qua đường (nếu có).
- (8) Bản sao có xác nhận của chủ công trình (nếu công trình xây lắp qua cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ phức tạp khác).
- (9) Tổ chức tư vấn (độc lập với tổ chức tư vấn lập Hồ sơ thiết kế) được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ.
- (10) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết./.

QUY TRÌNH 4

**Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu
trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5395/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
01	Đơn đề nghị gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu (theo mẫu);	01	Bản chính

II. NỘI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận Một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Hồ sơ/Biểu mẫu	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, đơn vị	Giờ hành chính	Theo Mục I	- Chuẩn bị thành phần hồ sơ theo mục I. - Nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện.
B2	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Theo Mục I	- Tiếp nhận hồ sơ theo quy định thành phần hồ sơ. - Chuyển giao hồ sơ đến phòng quản lý đô thị.
B3	Phân công thụ lý hồ sơ	Phòng quản lý đô thị	0,25 ngày làm việc (02 giờ)	Theo Mục I	Phòng quản lý đô thị tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa và phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ.
B4	Đề xuất kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên-thụ lý	2,5 ngày làm việc	- Theo Mục I - Hồ sơ trình: + Tờ trình của chuyên viên + Dự thảo Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ	- Chuyên viên thụ lý hồ sơ tiến hành xem xét, tổng hợp và đề xuất kết quả giải quyết hồ sơ: + Nếu hồ sơ đạt: soạn Tờ trình, dự thảo Văn bản chấp thuận. + Nếu hồ sơ không đạt: dự thảo Văn bản từ chối, nêu rõ lý do. - Trình Lãnh đạo Phòng xem xét.

				chối	
B5	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Phòng	0,5 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Theo Mục I - Hồ sơ trình - Dự thảo Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ chối 	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo phòng xem xét hồ sơ ký Tờ trình và ký nháy Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện duyệt ký.
B6	Duyệt ký	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện	01 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Theo Mục I - Hồ sơ trình - Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ chối 	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét hồ sơ ký duyệt Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Văn thư Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, huyện.
B7	Ban hành văn bản	Văn thư Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, huyện	0,5 ngày làm việc	Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ chối	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy số, vào sổ, đóng dấu Giấy phép hoặc Văn bản từ chối. - Chuyển hồ sơ cho Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện.
B8	Trả kết quả, lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Bộ phận một cửa - Ủy ban nhân dân quận, huyện	Theo Giấy hẹn	Văn bản chấp thuận hoặc Văn bản từ chối	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả cho tổ chức, đơn vị. - Thống kê, theo dõi lưu trữ hồ sơ theo quy định.

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Mẫu Đơn đề nghị gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu

V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1.	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2.	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3.	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối giải quyết tiếp nhận hồ sơ
4.	BM 04	Đơn đề nghị gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu
5.	//	Các hồ sơ khác theo văn bản pháp quy hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 về việc ban hành Quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định 30/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 Sửa đổi, bổ sung

một số điều tại Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TÊN CƠ QUAN ĐƠN VỊ (1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
CHỦ ĐẦU TƯ (2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 201...

*V/v đề nghị gia hạn chấp thuận xây dựng công trình
(3)*

Kính gửi: (4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Căn cứ Quy định về xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- (.....5.....)
- (.....2.....) đề nghị được gia hạn xây dựng công trình, nêu rõ lý do gia hạn.

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

- Bản sao chụp Văn bản chấp thuận xây dựng công trình;
- (.....6.....);
- (.....2.....) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình được gia hạn xây dựng trong

thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận gia hạn.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-
-
- Lưu VT.

(...2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có)
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị gia hạn xây dựng công trình.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, tên đường, địa điểm; ví dụ “Gia hạn xây dựng đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường Điện Biên Phủ, thuộc địa bàn quận Bình Thạnh”
- (4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình (Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân các quận, huyện)
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình của cấp có thẩm quyền.
- (6) Các tài liệu khác nếu (...2....) thấy cần thiết./.